

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HNGĐ-ST

Ngày 15-3-2023

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Hiền;

Ông Trần Quý Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Mơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 15/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 13/02/2023, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/02/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Ông Lý Việt Th, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30/01/2023 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Lê Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Lý Việt Th kết hôn vào ngày 05/01/2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Trước khi kết hôn, vợ chồng có thời gian tìm hiểu khoảng 06 tháng, sau khi tìm hiểu đã tự nguyện đi đến hôn nhân, có tổ chức lễ ăn hỏi theo tập quán ở địa phương. Sau khi cưới vợ chồng về sống tại nhà cha mẹ chồng ở khu phố C, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Trong thời gian chung sống, ông Th không lo làm ăn để nuôi con mà thường xuyên ăn nhậu với bạn bè, bà nhiều lần khuyên can thì bị ông Th đánh đập. Bà đã nhiều lần bỏ qua và cố gắng chịu đựng, đến khoảng cuối tháng 12/2021 chịu không nổi, bà đã bỏ nhà mang con về nhà cha mẹ đẻ ở thôn B, xã Cư Mốt, huyện EaH'Leo, tỉnh Đắk Lắk sống cho đến nay. Sau đó, ông Th có liên lạc với mẹ con bà và có yêu cầu quay lại sống nhưng bà không đồng ý. Đến khoảng tháng 11/2022, ông Th phạm tội bị bắt giam nên từ đó đến nay không liên lạc với nhau nữa. Nay, bà xác định tình cảm vợ chồng mâu thuẫn đến mức trầm trọng, không thể đoàn tụ được, không còn yêu thương gì nhau nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lý Việt Th.

Về con chung: Vợ chồng bà có 01 con chung tên Lý Gia H, sinh ngày 27/7/2015, hiện do bà nuôi dưỡng. Khi ly hôn bà yêu cầu được quyền nuôi con và tự nguyện không yêu cầu ông Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/02/2023, bị đơn ông Lý Việt Th trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Lê Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu nhau 3 - 4 tháng, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tăng Bạt Hổ vào ngày 05/01/2015, gia đình hai bên có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Sau khi cưới, vợ chồng sinh sống cùng gia đình cha mẹ ông ở khu phố C, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, Sau đó, chuyển qua khu phố T, thị trấn Tăng Bạt Hổ sinh sống. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên trong quá trình chung sống ông ham chơi với bạn bè nên vợ chồng cãi vã, nhiều lúc bức xúc ông có đánh vợ. Từ cuối năm 2021, Bà T bỏ nhà đi về nhà cha mẹ vợ ở xã Cư Mốt, huyện EaH'Leo, tỉnh Đắk Lắk sống cho đến nay; sau khi bà T bỏ đi ông có đi tìm 2 - 3 lần nhưng bà T đều tránh mặt nên không gặp được. Ông bị bắt tạm giam vào ngày 17/10/2022 về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân xử phạt 12 tháng tù giam. Nay nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên bà T yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lý Gia H, sinh ngày 27/7/2015, hiện đang do bà T nuôi dưỡng ổn định. Ông đồng ý giao con cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng; ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: trong giai đoạn thụ lý hồ sơ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà Lê Thị T và ông Lý Việt Th không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà Lê Thị T được ly hôn ông Lý Việt Th.

Về con chung: Đề nghị giao con chung tên Lý Gia H, sinh ngày 27/7/2015 cho bà Lê Thị T tiếp tục nuôi dưỡng; ông Lý Việt Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Lê Thị T có đơn yêu cầu ly hôn ông Lý Việt Th. Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Lý Việt Th có hộ khẩu thường trú tại thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân.

[2] Xét đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt của bà Lê Thị T và ông Lý Việt Th. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T, ông Th.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị T và ông Lý Việt T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định vào ngày 05/01/2015 nên hôn nhân của vợ chồng ông bà là hợp pháp. Theo bà T trình bày: Sau khi cưới, vợ chồng về sống tại nhà cha mẹ chồng ở khu phố C, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Trong thời gian chung sống, ông Thắng không lo làm ăn để nuôi con mà thường xuyên ăn nhậu với bạn bè, bà nhiều lần khuyên can thì bị ông Th đánh đập. Đến cuối tháng 12/2021 bà không chịu nổi nữa nên đã cùng con về nhà cha mẹ đẻ ở thôn B, xã Cư Một, huyện EaH'Leo, tỉnh Đắk Lắk sống cho đến nay. Sau đó, ông Th có liên lạc và yêu cầu quay lại sống chung nhưng bà

không đồng ý. Đến khoảng tháng 11/2022, ông Th phạm tội bị bắt giam nên từ đó đến nay không liên lạc với nhau nữa.

Đối với bị đơn ông Lý Việt Th: Về quá trình kết hôn, chung sống, nuôi con chung, mâu thuẫn vợ chồng thống nhất như bà T trình bày.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà Lê Thị T và ông Lý Việt Th mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại các Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Bà Lê Thị T và ông Lý Việt Th có 01 con chung tên Lý Gia H, sinh ngày 27/7/2015, hiện đang được bà T nuôi dưỡng ổn định, ông Th cũng đồng ý giao con cho bà T nuôi dưỡng. Tại biên bản lấy lời khai ngày 13/02/2023 của cháu H có nguyện vọng ở với bà T. Nên giao con chung cho bà Lê Thị T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị T và ông Lý Việt Th không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bà Lê Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; 56; 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Bà Lê Thị T được ly hôn ông Lý Việt Th.

2. Về con chung: Giao con chung tên Lý Gia H, sinh ngày 27/7/2015 cho bà Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lý Việt T được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên: Người thân thích của con; Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm, bà Lê Thị T phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0010858, ngày 13/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Các bên đương sự;
- CC THADS huyện Hoài Ân;
- UBND TT Tăng Bạt Hồ;
- Lưu HSPA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Nam